**I. ĐỌC HIỂU**

**Câu 1.**

Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận.

**Câu 2.**

Theo tác giả, những thứ sẵn có từ Mẹ thiên nhiên mà con người người được hưởng thụ miễn phí là: không khí trong lành, bầu trời xanh, áng mây đẹp, một cành hoa dại, một ánh sao khuya.

**Câu 3.**

- Biện pháp tu từ được sử dụng: liệt kê.

- Tác dụng:

+ Nhấn mạnh hậu quả của việc không biết trân trọng thiên nhiên. Từ đó nổi bật được vai trò của thiên nhiên.

+ Tăng giá trị biểu cảm.

**Câu 4.**

Học sinh tự trình bày quan điểm của mình: đồng tình, không đồng tình, đồng tình không hoàn toàn, có lý giải.

Sau đây là gợi ý.

- Đồng tình.

- Lý giải:

+ Trái Đất cũng giống như thi ca là những vẻ đẹp thuần khiết nhất của đời sống này

+ Trái Đất không chỉ mang lại sự sống mà còn mang những vẻ đẹp tuyệt mĩ có khả năng chữa lành tâm hồn cho mỗi con người.

**II. LÀM VĂN**

**Câu 1.**

Yêu cầu về hình thức: Đoạn văn 200 chữ, không mắc lỗi diễn đạt, dùng từ. Đảm bảo đủ 3 phần: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.

Yêu cầu về nội dung: Làm sáng tỏ được ý nghĩa của sự tha thứ với mỗi con người.

1. Mở đoạn

Giới thiệu vấn đề: Mỗi người phải làm gì để trở thành công dân xứng đáng có được một Tấm căn cước của trái đất này?

2. Thân đoạn

a. Giải thích

- Tấm căn cước: Là giấy tờ chứng minh sự tồn tại của một cá thể trong một xã hội.

- Vấn đề đặt ra là con người chúng ta cần làm gì để xứng đáng trở thành một công dân có ích đối với với trái đất này.

b. Phân tích

- Nhận biết và trân trọng những giá trị mà tự nhiên mang lại.

- Biết cách sử dụng những giá trị mà tự nhiên mang đến một cách hợp lý.

- Học cách tái tạo hoặc tạo môi trường, điều kiện cho sự tái tạo những giá trị từ tự nhiên.

- Không vì lợi ích trước mắt mà có những hành động làm tổn hại đến tự nhiên.

c. Dẫn chứng

Học sinh tự lấy dẫn chứng phù hợp.

d. Phản đề:

- Một số bộ phận con người vẫn đang sống ích kỉ với tự nhiên. Có những hành động gây hậu quả nặng nề đến tự nhiên.

3. Kết đoạn: Tổng kết vấn đề.

**Câu 2.**

\* Yêu cầu về hình thức:

- Bài viết đảm bảo cấu trúc của một bài văn gồm 3 phần:

+ Mở bài: nêu được vấn đề.

+ Thân bài: triển khai được vấn đề.

+ Kết bài: khái quát được vấn đề.

- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

\* Yêu cầu về nội dung:

Bài viết đảm bảo những nội dung sau đây:

1. Mở bài:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm Đoàn thuyền đánh cá.

- Giới thiệu nội dung 2 khổ thơ cần phân tích.

2. Thân bài

\* Sự giàu đẹp, trù phú và nên thơ của biển cả

Cá nhụ cá chim cùng cá đé

Cá song lấp lánh đuốc đen hồng

Cái đuôi em quẫy trăng vàng chóe

Đêm thở sao lùa nước Hạ Long.

- Tác giả liệt kê sự giàu có của biển cả bằng cách kể tên các loài cá và tập trung miêu tả màu sắc chủ chúng trong đêm trăng. Đó đều là những loài cá quý ở vùng biển nước ta, mang lại những giá trị kinh tế lớn.

- Biển không chỉ giàu mà còn rất đẹp: Đêm buông xuống, trăng bắt đầu lên, không gian bao la sóng nước, ánh trăng huyền ảo, thơ mộng và thanh thoát lan tỏa trên mặt biển. Hình ảnh ẩn dụ độc đáo: “Cá song lấp lánh đuốc đen hồng” gợi liên tưởng đến con cá đang lao đi trong luồng nước dưới ánh trăng lấp lánh. Nhưng đẹp đẽ nhất là “cái đuôi em quẫy trăng vàng chóe”: Ánh trăng in xuống mặt nước, những con cá quẫy đuôi như quấy ánh trăng tan ra, hòa trộn vào làn nước.

- Tác giả sử dụng một loạt những từ ngữ chỉ màu sắc: lấp lánh, đen hồng, vàng chóe. Tất cả tạo nên một bức tranh sơn mài nên thơ và đầy chất lãng mạn. Phải thật tinh tế mới có được những phát hiện tuyệt vời ấy.

- “Đêm thở sao lùa nước Hạ Long” là hình ảnh nhân hóa đẹp. Đêm được miêu tả như một sinh vật đại Dương, nó thở. Tiếng thở của biển đêm chính là ánh sao lùa sóng nước, hòa với tiếng gõ thuyền trong nhịp điệu hối thúc của đêm dần tàn. Đây là một hình ảnh đảo ngược, sóng biển đu đưa lùa ánh sao trời đáy nước chứ không phải bóng sao lùa sóng nước. Đây là một hình ảnh lạ, một sáng tạo nghệ thuật của nhà thơ Huy Cận khiến cho cảnh thiên nhiên thêm sinh động. Tất cả hòa vào nhau, làm nên một bức tranh hòa nhịp kì diệu giữa thiên nhiên và con người lao động.

\* Biển ân nghĩa thủy chung, bao la như lòng mẹ

Ta hát bài ca gọi cá vào

Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao

Biển cho ta cá như lòng mẹ

Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

- Tiếng hát căng tràn mặt biển, gọi cá vào. Đó là khúc ca lao động khỏe khoắn, mạnh mẽ, gợi lên sự thân thiết, niềm vui, tình yêu lao động và sức mạnh, khát khao chinh phục biển cả của họ.

- Không phải con người gõ thuyền gọi cá mà là trăng cao gõ. Trong đêm trăng sáng, vầng trăng in xuống mặt nước, sóng xô bóng trăng dưới nước, gõ vào mạn thuyền tạo nên nhịp điệu cho bài ca lao động. Có thể nói đây là hình ảnh lãng mạn, đầy chất thơ, làm đẹp thêm cho công việc đánh cá. Thiên nhiên đã cùng con người hòa đồng trong lao động. Và như vậy, bức tranh không chỉ có màu sắc hình ảnh mà có cả âm thanh rộn rã.

- 2 câu sau: Gợi lên sự giao hòa, thân thiết, ưu ái con người với biển quê hương rất ân tình, thể hiện sự biết ơn, trân trọng của con người với biển cả hùng vĩ. Biển được ví như người mẹ với người dân chài, thể hiện tình yêu, lòng biết ơn, trận trọng và gắn bó như ruột thịt.

3. Kết bài: Tổng kết về nội dung và nghệ thuật.